

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tố.
2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Công Tr, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1994 tại Bình Định, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khối TĐN, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T (1972) và bà Phạm Thị H (1973); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2018, có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Châu Thị L, sinh năm 1943; Địa chỉ: Khối TĐN, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đoàn Mạnh Q, sinh năm 1987; địa chỉ: K 3, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Công Tr ngồi nói chuyện với bà ngoại là bà Châu Thị L ở ghế đá trước nhà bà L ở khối TĐN, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định. Trong lúc ngồi nói chuyện với bà L, nghĩ đã đến ngày trả nợ cho bạn, thấy trên cổ bà L có đeo sợi dây chuyền có mặt dây chuyền bằng vàng nên Tr nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tr đứng sau lưng bà L, dùng hai tay giật mạnh sợi dây chuyền trên cổ bà L làm dây chuyền và mặt dây chuyền rớt xuống đất, Tr nhặt sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tr đón taxi tới tiệm vàng Vĩnh Toàn thuộc khối 3, thị trấn Bồng Sơn bán sợi dây chuyền vừa giật được cho anh Đoàn Mạnh Q là chủ tiệm vàng với giá 2.366.000 đồng, Tr dùng để trả nợ và tiêu xài hết.

Ngày 9 tháng 10 năm 2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Nhơn kết luận: sợi dây chuyền vàng trọng lượng 1,69 chỉ và mặt dây chuyền vàng trọng lượng 0,32 chỉ mà bị cáo Tr đã chiếm đoạt của bà L trị giá 3.502.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn đã tạm giữ và trả lại cho bà Châu Thị L 01 sợi dây chuyền vàng trọng lượng 1,69 chỉ và mặt dây chuyền vàng trọng lượng 0,32 chỉ, bà L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường.

Nguyễn Công Tr cùng gia đình đã trả lại cho anh Đoàn Mạnh Q số tiền 2.366.000 đồng, anh Q không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSHN ngày 14 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Tr về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tr từ 03 đến 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Ý kiến của bị hại: Đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/9/2018, tại nhà của bà Châu Thị L ở khối TĐN, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, thấy bà L đang mang trên người 01 sợi dây chuyền vàng trọng lượng 1,69 chỉ và mặt dây chuyền vàng khi bà L có trọng lượng 0,32 chỉ, bị cáo Nguyễn Công Tr nhanh chóng chiếm đoạt của bà L dây chuyền và mặt dây chuyền nói trên, tài sản có tổng giá trị 3.502.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Công Tr đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của bị hại và nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bà Châu Thị L là bà ngoại của bị cáo, chăm sóc và nuôi dưỡng bị cáo từ nhỏ, tuổi đã ngoài 70; bị cáo là một thanh niên có sức khỏe, lẽ ra, bị cáo phải lao động chân chính để phụ giúp gia đình nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà ngoại để kiếm tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Cần phải xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Trong quá trình xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với bị cáo. Bị cáo phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo và bị hại có mối quan hệ thân thích, bị cáo sinh sống cùng bị hại, tại phiên tòa bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm; đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn về điều luật phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, riêng về mức hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với hành vi của anh Đoàn Mạnh Q, khi mua dây chuyền của bị cáo Tr anh Q không biết tài sản do bị cáo cướp giật được mà có nên không xử lý anh Q hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

[6] Về thu giữ vật chứng: Đã tạm giữ và trả lại cho bà Châu Thị L 01 sợi dây chuyền vàng trọng lượng 1,69 chỉ và mặt dây chuyền vàng trọng lượng 0,32 chỉ là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không câu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Tr phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tr 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án, ngày 26/02/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Công Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thử thách án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Công Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Đương sự;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Thảo